

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST

Ngày 29 – 3 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Bảy

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Chương – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Lê Quốc Nin – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Thanh D. Giới tính: Nam. Sinh ngày 24/01/1988. Tại Cà Mau. Nơi thường trú: Khóm B, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Nơi ở hiện nay: Khóm T, Phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 4/12. Con ông Lý Thanh G (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim O; Vợ: Võ Thị H, sinh năm 1988. Con: 01 người, sinh năm 2018.

- Tiền án: 02 lần. Bản án số 111/2019/HS-ST, ngày 19/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lý Thanh D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt vào ngày 22/5/2022, chấp hành xong án phí vào ngày 25/9/2019. Bản án 187/2015/HS-ST, ngày 25/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt Lý Thanh D 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/02/2018, chấp hành xong án phí vào ngày 25/11/2015.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định 42/QĐ-UBND ngày 17/01/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố Cà Mau quyết định đưa Lý Thanh D vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong vào ngày 15/02/2015.

+ Quyết định số 02/2019/QĐ-TA, ngày 04/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa Lý Thanh D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng. Trong thời gian chấp hành thì D bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử về hành vi phạm tội trước đó.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù giam theo Bản án số 190/2023/HS-ST ngày 16/11/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Trần Diễm M, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Ấp Xóm Mới, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ cư trú: Không số, đường L, khóm 4, phường 6, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/7/2023, Lý Thanh D điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69C1-321.65 đi từ nhà của D ở Khóm B, Phường N, thành phố C chạy vòng quanh khu vực Phường N, thành phố C mục đích là tìm tài sản để trộm cắp án lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến quán trà sữa “C” trên đường Tr.H, thuộc Khóm B, Phường N, thành phố Cà Mau thì D dừng lại và đi vào quán để thực hiện ý định. Khi vào quán trà sữa, bị cáo phát hiện 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A03, 32GB, màu xanh dương của chị Trần Diễm M là nhân viên của quán, đang để ở trên bàn thu ngân, gần cửa chính của quán nên bị cáo thực hiện ý định lấy trộm chiếc điện thoại này. Liền sau đó, lợi dụng các nhân viên của quán mất cảnh giác nên bị cáo lén lút lấy chiếc điện thoại nêu trên rồi nhanh chóng lên xe rời khỏi hiện trường. Sau khi trộm được điện thoại, bị cáo đến cửa hàng điện thoại “X.B” tại khóm H, phường S, thành phố C do Mai Văn H làm chủ để cầm cố vay số tiền 800.000đ, để xài cá nhân hết. Sau khi bị mất chiếc điện thoại, chị M đến Cơ quan công an Phường 5, thành phố Cà Mau để trình báo toàn bộ nội dung sự việc.

Cùng ngày, bị cáo D đã chuộc lại chiếc điện thoại và giao nộp cho Công an Phường 5, thành phố Cà Mau quản lý. Đối với chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69C1-321.65, qua xác minh xe này là của anh Lý Thành C (anh ruột của D) mua lại của bà Lê Kim H cư trú tại khóm 1, phường T, thành phố C vào năm 2022 nhưng đến nay anh C vẫn chưa thực hiện thủ tục chuyển tên chủ sở hữu. Việc D lấy xe này để làm phương tiện trộm cắp tài sản thì anh C không biết.

** Tang vật của vụ án tạm giữ:*

- Một chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A03, 32GB, màu xanh, đã

qua sử dụng. Đã trả cho bị hại Trần Diễm M vào ngày 25/7/2023;

- Một xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 69C1-321.65, đã qua sử dụng, đã trả cho chủ sở hữu là anh Lý Thành C vào ngày 12/9/2023.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 93/KL-HĐĐGTS, ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận vào thời điểm ngày 05 tháng 7 năm 2023: Một điện thoại di động hiệu SamSung A03, 32GB, màu xanh, đã qua sử dụng, có giá trị là 2.201.500đồng.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 14/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Lý Thanh D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo D và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời thừa nhận của bị cáo Lý Thanh D phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu được, có căn cứ khẳng định: Vào lúc khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/7/2023, tại quán trà sữa “C” trên đường Tr.H, thuộc khóm B, phường N, thành phố C, Thanh D có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung A03, 32GB, màu xanh dương của chị Trần Diễm M có giá trị là 2.201.500 đồng nhằm mục đích chiếm đoạt .

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài mà đã thực hiện hành vi trộm cắp với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi đã từng bị xử phạt tù về tội xâm phạm quyền sở hữu người khác cướp giật tài sản tại bản án 111/2019/HS-ST ngày 19/6/2019 với tình tiết được xác định là tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 52 của bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo D về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Tại bản án 187/2015/HS-ST, ngày 25/9/2015, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử bị cáo D 03 năm tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày ngày 01/02/2018. Đến ngày 26/11/2018 khi chưa được xóa án tích, bị cáo D thực hiện

hành vi phạm tội “Cướp giật tài sản” bị xét xử tại Bản án số 111/2019/HS-ST, ngày 19/6/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Nên lần phạm tội tại bản án 187/2015/HS-ST, ngày 25/9/2015 được xác định là tiền án.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, bản thân bị cáo nhiều lần bị xét xử về tội xâm phạm quyền sở hữu, nhân thân xấu. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chủ động chuộc lại điện thoại để trả lại cho bị hại để khắc phục hậu quả của bị cáo gây ra, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là không lớn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, h khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng khi xem xét hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo đang chấp hành bản án số 190/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 về tội Tàng trữ trái phép chấp ma túy đối với hành vi bị cáo thực hiện ngày 11/7/2023 sau ngày bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản lần này ngày 05/7/2023. Nên căn cứ vào Điều 55, 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự.

[4] Đối với tang vật đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau xử lý xong và đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173, điểm b, s, h khoản 1, Điều 51, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lý Thanh D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lý Thanh D, 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 05 năm 03 tháng tù tại bản án số 190/2023/HS-ST ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tỉnh Cà Mau. Hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) năm (03) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/7/2023.

Áp dụng Các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lý Thanh D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP.Cà Mau;
- UBND phường 5, Tp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.
- Lưu TAND TP.Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phan Thị Thu